TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GÒ CÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 02-4-2019
V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Tuyết Nhung; Bà Bùi Thu Hảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Công Triều - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Gò Công.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công không tham gia phiên toà.

Ngày 02 tháng 4 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 372/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2019/QĐXXST- HNGD ngày 01 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị Thu T, sinh năm 1979; (Có mặt)
Địa chỉ: Số 262 N, Khu phố B, Phường H, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1970; (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp L, xã L, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải nguyên đơn chị Lê Thị Thu T trình bày: Qua tìm hiểu chị và anh Nguyễn Anh T tiến đến hôn nhân năm 2012. Anh, chị không có tổ chức lễ cưới theo truyền thống nhưng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, thị xã Gò Công ngày 25/8/2012. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, do anh T thường xuyên cờ bạc gây ra nợ nần, chị đã nhiều lần trả nợ thay và khuyên can nhưng anh T không nghe, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cự cải. Tháng 10/2018 anh T tiếp tục nợ cờ bạc nhiều người. Do nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể tiếp tục, chị yêu cầu được ly hôn với anh T.

- Về con chung: Chị và anh T không có con chung.

- Tài sản chung: Không có.

- Nợ chung: Không có.

Anh Nguyễn Anh T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án xin ly hôn của chị T, nhưng không có ý kiến gì và vắng mặt trong các phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, nên không lấy lời khai và hòa giải được.

Tại phiên tòa, chị T vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh T.

Anh Nguyễn Anh T đã được Tòa án triệu tập để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Thị Thu T khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Anh T có nơi cư trú ấp L, xã L, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang nên Tòa án nhân dân thị xã Gò Công thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Anh Nguyễn Anh T đã được tống đạt hợp lệ đến lần thứ hai để tham dự phiên tòa, nhưng anh T vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh T là có căn cứ.

[2] Về nội dung: Hội đồng xét xử xét thấy, chị T và anh T kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, nên quan hệ hôn nhân giữa hai người được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Chị Lê Thị Thu T và anh Nguyễn Anh T sống chung vào năm 2012 có đăng ký kết hôn. Vợ chồng sống đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T thường xuyên cờ bạc gây ra nợ nần, không lo làm ăn, chị T đã nhiều lần trả nợ thay và khuyên can nhưng anh T không nghe, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cự cải. Chị T và anh T đã sống ly thân và không còn liên lạc từ tháng 10/2018 cho đến nay. Trong quá trình giải quyết, anh T đã được Tòa án thông báo thụ lý vụ án xin ly hôn của chị T, nhưng anh T không có ý kiến gì và vắng mặt trong các buổi hòa giải. Điều này chứng tỏ tình cảm của anh T đối với chị T đã không còn, mâu thuẫn giữa hai người đã trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không thể tiếp tục. Tại phiên tòa sơ thẩm Hội đồng xét xử có động viên, giải thích pháp luật nhưng chị T vẫn yêu cầu xin được ly hôn với anh T. Xét thấy hôn nhân của chị T và anh T lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, việc chị T xin ly hôn anh T là phù hợp với qui định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.1] Về quan hệ con chung: Chị T xác định vợ chồng không có con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.2] Về quan hệ tài sản chung: Chị T xác định không có tài sản chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về nợ chung: Chị T xác định không có nợ chung, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có đương sự khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung trong thời kỳ hôn nhân thì chị T và anh T vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

[3] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, chị Lê Thị Thu T phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 và Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình.

- Khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH.14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thu T.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thu T được ly hôn với anh Nguyễn Anh T.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Lê Thị Thu T phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 42850 ngày 12/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công. Như vậy, chị T đã nộp xong án phí.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân TX. Gò Công;
- Chi cục thi hành án dân sự TX. Gò Công;
- Ủy ban nhân dân xã L;
- Các đương sự;
- Lưu án ăn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Thu Thúy